

Số: /TTYT-KD
V/v yêu cầu báo giá vật tư trang thiết bị

Lạng Giang, ngày 06 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ danh mục dự trù của Khoa Kiểm soát dịch bệnh về việc thống nhất danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật của vật tư trang thiết bị đề nghị mua sắm bổ sung cho Dự phòng Chương trình truyền nhiễm, sốt xuất huyết và Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang;

Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang có nhu cầu cấp thiết sử dụng bổ sung vật tư trang thiết bị, cần tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán gói thầu: “Mua sắm vật tư trang thiết bị, hóa chất phục vụ chương trình truyền nhiễm, sốt xuất huyết và Chương trình tiêm chủng mở rộng của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Hà Văn Vỹ

- Chức vụ: Phó trưởng khoa Dược, vật tư – TTBYT

- Số điện thoại: 0919 141 668

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư hoặc Khoa Dược, vật tư – TTBYT thuộc Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang – Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- Nhận qua email: Havybvlg.bg@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Đến 15h ngày 16 tháng 05 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Vật tư trang thiết bị, hóa chất đề nghị báo giá:

| STT | Tên mặt hàng | Thông số kỹ thuật cơ bản | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|--|--|-------------|----------|
| 1 | Cloramin B | $\geq 25\%$ Clo hoạt tính | Kg | 200 |
| 2 | Máy phun hóa chất | Máy phun đeo vai, sử dụng động cơ, công suất $\geq 2.5\text{KW}$, tốc độ $\leq 3\text{lít/phút}$ | Chiếc | 05 |
| 3 | Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động cho dây chuyền lạnh | <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng nhiệt độ cảnh báo: $\leq -20^{\circ}\text{C}$ và $\geq +50^{\circ}\text{C}$ / $\leq -4^{\circ}\text{F}$ và $\geq +122^{\circ}\text{F}$ - Độ phân giải: $\leq 0.1^{\circ}\text{C}$ - Độ chính xác của phép đo nhiệt độ: $\leq \pm 0.8^{\circ}\text{C}$ khi -25°C đến -10°C $\leq \pm 1.44^{\circ}\text{F}$ khi -13°F đến $+14^{\circ}\text{F}$ $\leq \pm 0.5^{\circ}\text{C}$ khi -10°C đến $+40^{\circ}\text{C}$ $\leq \pm 0.9^{\circ}\text{F}$ khi $+14^{\circ}\text{F}$ đến $+104^{\circ}\text{F}$ $\leq \pm 0.8^{\circ}\text{C}$ khi $+40^{\circ}\text{C}$ đến $+55^{\circ}\text{C}$ $\leq \pm 1.44^{\circ}\text{F}$ khi $+104^{\circ}\text{F}$ đến $+131^{\circ}\text{F}$ - Giới hạn cảnh báo và báo động: ≥ 2 chương trình (cảnh báo trên và cảnh báo dưới) - Sai số phép đo thời gian: $\leq \pm 30$ phút/năm - Có màn hình hiển thị LCD $\geq 95 \times 25\text{mm}$ - Có cổng USB kết nối với máy tính trích xuất dữ liệu - Không gian bộ nhớ: ≥ 30 ngày lưu giữ trên màn hình; Độ dài file báo cáo PDF ≥ 60 ngày. - Pin Lithium không thay thế - Lớp bảo vệ: $\geq \text{IP64}$ - Không thể điều chỉnh, thiết lập lại hoặc tắt mà không phá hủy thiết bị. - Khoảng thời gian ghi dữ liệu tối thiểu: 1 phút - Thời hạn sử dụng: ≥ 5 năm kể từ ngày sản xuất. | Chiếc | 05 |
| 4 | Bơm kim tiêm nhựa tự khóa loại 0,1 ml kèm kim 27G x 3/8" | <p>A. Các tiêu chuẩn chung.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần để tiêm trong da vắc xin BCG cho trẻ sơ sinh. 2. Dung tích bơm tiêm là 0,1ml. 3. Cỡ kim là 27G 3/8" 4. Các nguyên vật liệu để làm bơm tiêm: xy lanh, piston, kim tiêm ...là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế. 5. Bơm tiêm phải có tính năng tự khoá (hay còn được gọi là tự hóc, tự hủy, thuật ngữ tiếng Anh là Auto-Disable) có nghĩa là sau khi vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền được | Cái | 3000 |

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | <p>hút đủ liều vào trong bơm tiêm rồi tiêm hết thì không thể kéo piston trở lại để hút vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền lần thứ 2 được nữa.</p> <p>6. Tập hợp bơm tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, và sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng kín.</p> <p>B. TIÊU CHUẨN VỀ BƠM TIÊM.</p> <p>1. Phải đảm bảo độ trong để dễ dàng xem được liều lượng.</p> <p>2. Không có chất gây sốt (pyrogene) và không có độc tố.</p> <p>3. Không có các yếu tố ngoại lai tại bề mặt phía trong của bơm tiêm nơi tiếp xúc với dung dịch tiêm truyền.</p> <p>Vạch chia dung tích phải rõ nét, đều, chạy dọc theo chiều dài của bơm tiêm. Vạch chia và chữ số phải bám chắc vào thành bơm tiêm, không được bong tróc khi chạm tay vào.</p> <p>5. Khi trục piston ở tư thế lỏng hoàn toàn vào trong xy lanh của bơm tiêm thì vạch chuẩn của piston phải khớp với vạch số 0 của thang chia.</p> <p>6. Khi sử dụng khí và dung dịch tiêm không được lọt qua gioăng (đầu bịt piston).</p> <p>7. Bơm tiêm và đốc kim tiêm là một khối.</p> <p>C. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ KIM TIÊM.</p> <p>1. Không có chất gây sốt (pyrogene) và không có độc tố.</p> <p>2. Bề mặt kim tiêm phải nhẵn bóng sạch sẽ không có tạp chất khi nhìn bằng mắt thường.</p> <p>3. Thân kim tiêm làm bằng thép không rỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị gãy, không bị quăn trong điều kiện sử dụng bình thường.</p> <p>4. Thiết kế đầu kim với mặt vát 3 chiều. Đường kính độ dài kim tiêm phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế; chiều dài đầu vát của mũi kim tiêm $\leq 1,2\text{mm}$ để đảm bảo kỹ thuật tiêm trong da.</p> <p>5. Đốc kim được nhuộm màu theo tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>6. Bề mặt của đốc kim không có lỗi kỹ thuật do nhà sản xuất.</p> <p>7. Liên kết giữa đốc kim và thân kim chắc chắn không bị bẻ gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim trong điều kiện sử dụng bình thường.</p> <p>8. Có nắp đậy đầu kim.</p> <p>D. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ ĐÓNG GÓI. Gồm 3 tiêu chuẩn</p> <p>1. Đơn vị đóng gói phải được in đủ các thành phần sau: loại bơm kim tiêm, tên nhà sản xuất và địa chỉ đăng ký của nhà sản xuất, đã được tiệt trùng, dung tích, cỡ kim, chiều dài kim, lô sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Nếu là hàng nhập khẩu phải có tem nhãn phụ thể hiện bằng tiếng Việt.</p> <p>2. Mỗi chiếc bơm kim tiêm được đóng gói blister riêng biệt.</p> | | |
|--|--|--|--|--|

| | | | | |
|---|----------------------------|---|-----|------|
| | | <p>3. Hạn sử dụng của sản phẩm hoàn thiện tối thiểu 24 tháng kể từ ngày nhận hàng.</p> <p>E.TIÊU CHUẨN KHÁC</p> <p>1. Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485, tiêu chuẩn CE.</p> <p>Sản phẩm bơm kim tiêm nhựa tự khóa phải đạt tiêu chuẩn PQS (Performance Quality Safety) của WHO</p> | | |
| 5 | Bơm tiêm 5ml kim 22Gx1.1/2 | <p>I. CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG. Gồm 5 tiêu chuẩn sau:</p> <p>1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần.</p> <p>2. Dung tích bơm tiêm là 5ml. Cỡ kim là 22G1 1/2” (22 G1 1/2” inch).</p> <p>4. Các nguyên vật liệu để làm bơm tiêm; xy lanh, piston, kim tiêm (đốc kim, thân kim...) là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế.</p> <p>5. Tập hợp bơm tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng kín.</p> <p>II. TIÊU CHUẨN VỀ BƠM TIÊM. Gồm 7 tiêu chuẩn</p> <p>1. Phải đảm bảo độ trong để dễ dàng xem được liều lượng.</p> <p>2. Không có chất gây sốt (pyrogene).</p> <p>3. Không có các yếu tố ngoại lai tại bề mặt phía trong của bơm tiêm nơi tiếp xúc với dung dịch tiêm truyền.</p> <p>4. Vạch chia dung tích phải rõ nét, đều, chạy dọc theo chiều dài của bơm tiêm. Ở tư thế thẳng đứng, các đầu của các vạch chia có cùng một chiều dài, phải thẳng hàng từ trên xuống dưới. Các chữ số biểu thị dung tích phải thẳng góc với thang chia tương ứng và được đặt sát cạnh thang chia nhưng không được chập vào vạch chia mà nó hiển thị. Vạch chia và chữ số phải bám chắc vào thành bơm tiêm, không được bong tróc khi chạm tay vào.</p> <p>5. Khi trục piston ở tư thế lồng hoàn toàn vào trong xy lanh của bơm tiêm thì vạch chuẩn của piston phải khớp với vạch số 0 của thang chia.</p> <p>6. Khi sử dụng khí và dung dịch tiêm không được lọt qua gioăng (đầu bịt piston).</p> <p>7. Đầu cắm bơm tiêm (vòi bơm tiêm) có độ khít của côn cắm vào bơm tiêm, không được rò rỉ dung dịch tiêm hoặc bóng khí chỗ tiếp nối của đầu cắm bơm tiêm với đốc kim.</p> <p>III. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ KIM TIÊM: Gồm 8 tiêu chuẩn. Không có chất gây sốt (pyrogene).</p> <p>2. Bề mặt kim tiêm phải nhẵn bóng sạch sẽ không có tạp chất khi nhìn bằng mắt thường.</p> <p>3. Thân kim tiêm làm bằng thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị gãy, không bị quàn trong điều kiện sử dụng bình thường,</p> | Cái | 3000 |

| | | | | |
|---|-------------|---|-----|-----|
| | | <p>4. Độ vát đầu kim phải sắc, không có gờ và những lỗi khác.</p> <p>5. Đốc kim được làm bằng vật liệu thích hợp với yêu cầu sử dụng. Nếu đốc kim làm bằng vật liệu chất dẻo thì được nhuộm màu theo tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>6. Bề mặt của đốc kim không có lỗi kỹ thuật do nhà sản xuất.</p> <p>7. Liên kết giữa đốc kim và thân kim chắc chắn không bị bẻ gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim trong điều kiện sử dụng bình thường.</p> <p>8. Có nắp đậy đầu kim.</p> <p>IV. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ ĐÓNG GÓI. Gồm 2 tiêu chuẩn</p> <p>1. Đơn vị đóng gói phải được in đủ các thành phần sau: loại bơm kim tiêm, tên nhà sản xuất và địa chỉ đăng ký của nhà sản xuất, đã được tiệt trùng, dung tích, cỡ kim, chiều dài kim, lô sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Nếu là hàng nhập khẩu phải có tem nhãn phụ thể hiện bằng tiếng Việt. Hạn sử dụng của sản phẩm hoàn thiện tối thiểu 24 tháng kể từ ngày nhận hàng.</p> | | |
| 6 | Hộp an toàn | <p>I. CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG: Gồm 3 tiêu chuẩn sau:</p> <p>1. Chất liệu là carton ép. Mặt ngoài hộp không thấm nước.</p> <p>2. Dung tích 5 lít.</p> <p>3. Thành hộp dày 1,5mm ± 2%. có màu vàng</p> <p>II. CÁC TIÊU CHUẨN KHÁC: Gồm 7 tiêu chuẩn sau:</p> <p>1. Kim không chọc thủng thành hộp.</p> <p>2. Có một lỗ để nhét bơm kim tiêm.</p> <p>3. Hộp phải có tay cầm để có thể xách bằng một tay. Tay cầm phải đảm bảo độ an toàn và độ bền cần thiết.</p> <p>4. Dễ dàng dùng môi lửa để thiêu huỷ mà không cần sử dụng đèn nguồn năng lượng khác</p> <p>5. Hộp được gấp ở mức tối thiểu để thuận tiện cho vận chuyển ban đầu. Có các hướng dẫn bằng ảnh vẽ về cách gấp hộp, cách sử dụng và huỷ bỏ hộp. Các hướng dẫn đơn giản, dễ hiểu.</p> <p>6. Phân loại A</p> <p>7. ISO 13485</p> | Cái | 600 |

3. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được vận chuyển, bàn giao, nghiệm thu tại Kho của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang – Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Việc thanh toán cho Nhà thầu bằng chuyển khoản, số lần thanh toán là nhiều lần khi hoàn thành việc giao hàng từng lần theo dự trù của Chủ đầu tư.

- Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Các thông tin khác:

- Tài liệu có liên quan về hàng hóa báo giá (nếu có) gồm:

+ Số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu phù hợp với trang thiết bị y tế báo giá theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

+ Thông tin kê khai giá hoặc niêm yết giá và đường Link tra cứu (nếu có);

+ Hợp đồng cung cấp hàng hóa chào giá trong thời gian không quá 90 ngày tính đến thời điểm báo giá (nếu có);

- Tài liệu khác.

Đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm báo giá./.

Nơi nhận:

- Công TT đơn vị;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Mạnh

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang, chúng tôi.... [*ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh*] báo giá cho các loại hoá chất như sau:

1. Hoá chất xét nghiệm đề nghị báo giá như sau:

| STT | Danh mục hàng hóa | Tên thương mại | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất, Xuất xứ | Mã HS | Năm sản xuất | Số lượng | Đơn vị tính | Đơn giá (VND) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND) | Thành tiền (VND) |
|--------------------------------|-------------------|----------------|--|-------|--------------|----------|-------------|---------------|---|----------------------------------|------------------|
| 1 | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | |
| Tổng giá trị thành tiền | | | | | | | | | | | |
| Bằng chữ: | | | | | | | | | | | |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: **100 ngày**, kể từ ngày báo giá.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng..... năm 20.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))